VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
QUỸ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
*

Số 166 -CV/QPTKHCN
về việc công khai thực hiện dự toán thu, chi NSNN Qúy III năm 2026

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Ban Kế hoạch – Tài chính

Thực hiện công tác công khai NSNN theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ báo cáo công khai việc thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước Quý III năm 2026 (theo mẫu biểu số 03 đính kèm).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- Phó Chủ tịch Vũ Thanh Mai (để b/c);
- Lưu VT, Nh02.

GIÁM ĐỐC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Nguyễn Quyết Chiến

(Biểu số 03 -Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: Qũy Phát triển Khoa học và Công nghệ
Chương: 046

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2026

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2026
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ:

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán - Dự toán bổ sung năm 2026	Thực hiện hết Qúy III năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm 2026 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**				
I	**Số thu phí, lệ phí**				
1	Lệ phí				
	Lệ phí…				
2	Phí				
	Phí…				
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**				
1	***Chi sự nghiệp……***				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	***Chi quản lý hành chính***				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**				
1	***Lệ phí***				
	Lệ phí…				
2	***Phí***				
	Phí…				
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**105.404,2**	**86.101,3**	**81,69%**	**3088,73%**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**105.404,2**	**86.101,3**	**81,69%**	**3088,73%**
1	**Chi quản lý hành chính**				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**	**105.404,2**	**86.101,3**	**81,69%**	**3088,73%**
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0	-		
2.1.1	*Chương trình khoa học công nghệ cấp quốc gia*				
2.1.2	*Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ*	-	-		
2.1.3	*Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở*				

Số TT	Nội dung	Dự toán - Dự toán bổ sung năm 2026	Thực hiện hết Qúy III năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm 2026 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng (bao gồm đề tài KHCN cấp cơ sở + các khoản kinh phí chi thường xuyên khác)	105.404,2	86.101,3	81,69%	3088,73%
2.2.1	Kinh phí cải cách tiền lương	-	-		0,00%
2.2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	105.404,2	86.101,3	81,69%	
-	Lương và các khoản đóng góp	1.543,0	1.181,7	76,58%	
-	Hoạt động chuyên môn quản lý	578,3	310,2	53,63%	
-	Kinh phí Qũy Tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024	117,9	-	0,00%	
-	Niên liễm của các tổ chức quốc tế	96.397,0	82.571,2	85,66%	
-	Đoàn ra của Viện Hàn lâm KHCNVN do Chủ tịch Viện quyết định	6.768,0	2.038,2	30,12%	
4	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề**				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**				
5,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	**Chi đảm bảo xã hội**				
6,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	**Chi hoạt động kinh tế**				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	**Chi sự nghiệp văn hoá thông tin**				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**				
10,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
11	**Chi sự nghiệp văn hoá thông tin**				
11,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
11,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	**Nguồn viện trợ**	**-**			
1	**Chi quản lý hành chính**				
1,1	Dự án A				
1,2	Dự án B				
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**				
2,1	Dự án A				
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề**				
3,1	Dự án A				
…	**….**				

Số TT	Nội dung	Dự toán - Dự toán bổ sung năm 2026	Thực hiện hết Qúy III năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm 2026 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
III	**Nguồn vay nợ nước ngoài**	**-**			
1	**Chi quản lý hành chính**				
1,1	Dự án A				
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**				
2,1	Dự án A				
2,2	Dự án B				
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề**				
3,1	Dự án A				

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2026

Giám đốc



Nguyễn Quyết Chiến